

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2021/DS-ST

Ngày 20 tháng 12 năm 2021

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Thanh Thuần.

Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Nguyễn Ngọc Trứ

2, Ông Bùi Thế Hanh

- Thư ký phiên tòa: ông Đặng Ngọc Lâm- Thư ký Tòa án.

- Đại diện VKSND huyện Hiệp Hòa: Bà Dương Thị Thúy- Kiểm sát viên.

Trong ngày 20/12/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 87/2021/TLST-DS ngày 15/7/2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2020/QĐXXST-DS ngày 09/11/202: Quyết định hoãn phiên tòa số: 134/QĐST-DS ngày 24/11/2021 giữa:

+ **Nguyên đơn:** Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lã Văn H- Chức vụ: Phó giám đốc Chi nhánh Ngân hàng NN và PTNH huyện Hiệp Hòa (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: TDP số 1, thị trấn Th, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

+ **Bị đơn:** Bà Vũ Thị NH, sinh năm 1974. (Vắng mặt)

Ông Nguyễn Thế Th – Sinh năm 1967. (Vắng mặt)

Cư trú đều ở: Thôn Thống NH1, xã Hg Thanh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 24/5/2021; đơn khởi kiện bổ sung ngày 14/7/2021, những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì nguyên đơn là Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang do ông Lã Văn H đại diện theo ủy quyền trình bày: Tại

hợp đồng tín dụng số 2505LAV201704766 ngày 06/11/2017 đã ký giữa Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chinh nhánh huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang – Phòng giao dịch Hg An (Viết tắt là Agribank chi nhánh huyện Hiệp Hòa Bắc Giang – Phòng giao dịch Hg An) với bà Vũ Thị NH, về việc bà Vũ Thị NH vay Ngân hàng số tiền 100.000.000đồng để sử dụng vào mục đích chăn nuôi phát triển kinh tế của gia đình, với lãi suất 11,00%/năm tại thời điểm ký Hợp đồng tín dụng ở trên, lãi suất cho vay được điều chỉnh theo quý, vào ngày 15 tháng đầu quý, thời hạn vay là 36 tháng kể từ ngày 06/11/2017, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, hai bên còn thỏa thuận hình thức bảo đảm là Ngân hàng giữ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 795101 cấp ngày 30/12/2014 diện tích 897,8m² mang tên hộ ông Nguyễn Thế Th.

Ngày 06/11/2017 Phòng giao dịch Hg An đã giải ngân và chi tiền cho bà Vũ Thị NH số tiền là 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng). Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bà NH đã vi phạm nghĩa vụ trong việc trả nợ, đến hạn mới trả được 30.000.000 đồng tiền gốc. Tính đến ngày 20/12/2021, bà NH còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 97.591.713 đồng (Trong đó nợ gốc 70.000.000 đồng, lãi trong hạn 22.208.130 và lãi quá hạn: 5.383.583 đồng).

Nay ngân hàng yêu cầu bà Vũ Thị NH, ông Nguyễn Thế Th phải trả Ngân hàng tổng số tiền 97.591.713 đồng (trong đó nợ gốc 70.000.000 đồng, lãi trong hạn 22.208.130 và lãi quá hạn: 5.383.583 đồng); Buộc bà NH, ông Th phải thanh toán nợ lãi phát sinh theo theo thuận tại hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ; kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật mà bà NH, ông Th không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ thì có quyền yêu cầu thi hành kê biên phát mại tài sản.

Do điều kiện công việc người đại diện theo ủy quyền ông Lã Văn H có đơn xin vắng mặt khi xét xử.

* Bị đơn bà Vũ Thị NH, ông Nguyễn Thế Th đã được Tòa án tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập; thông báo mở phiên họp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành mở phiên họp về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho các đương sự, nhưng bà NH, ông Th không đến Tòa án để làm việc và đều vắng mặt không có lý do và không có lời khai tại Tòa án.

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án.

Áp dụng khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 463, 466, 468, 470, 317, 318, 319 370, khoản 2 Điều 357, Điều 288 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 30; 35, 39, Điều 147; Điều 271; Điều 273, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang buộc bà Vũ Thị NH và ông Nguyễn Thế Th phải có nghĩa vụ liên đới trả ngân hàng Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hòa tổng số tiền 97.591.713 đồng (trong đó nợ gốc 70.000.000 đồng, lãi trong hạn 22.208.130 và lãi quá hạn: 5.383.583 đồng) và phải tiếp tục trả tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận tại các Hợp đồng tín dụng kể từ ngày 21/12/2021 đến ngày trả hết nợ.

Sau khi bà Vũ Thị NH; ông Nguyễn Thế Th trả xong số tiền gốc và lãi, thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang trả lại bà Vũ Thị NH; ông Nguyễn Thế Th giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 795101 cấp ngày 30 tháng 12 năm 2014 có diện tích đất là 897.8m² mang tên hộ ông Nguyễn Thế Th.

Về án phí: Bà NH, ông Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm: 4.879.000 đồng.

H trả tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]- Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn là chị Vũ Thị NH; ông Nguyễn Thế Th, vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do. Theo quy định tại Điều 227, Điều 228; Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với các đương sự này.

[2]- Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Các bên có giao kết bằng văn bản là hợp đồng tín dụng. Khi có tranh chấp nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết, xác định đây là "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*". Bị đơn cư trú ở địa bàn huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại các Điều 26; Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]- Về thời hiệu khởi kiện: Các bên không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4]- Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Ngân hàng yêu cầu bà Vũ Thị NH, ông Nguyễn Thế Th phải trả Ngân hàng tổng số tiền 97.591.713 đồng (trong đó nợ gốc 70.000.000 đồng, lãi trong hạn 22.208.130 và lãi quá hạn: 5.383.583 đồng). Thấy rằng: Theo lời trình bày của đại diện nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để xác định bà Vũ Thị NH có vay của Ngân hàng số tiền gốc 100.000.000 đồng, hiện còn nợ Ngân hàng số tiền cả gốc và lãi tạm tính đến ngày 20/12/2021 là 97.591713 đồng. Bà NH vay tiền là để phát triển kinh tế gia đình chăn

nuôi. Việc bà NH không thanh toán nợ cho Ngân hàng là vi phạm hợp đồng tín dụng số 2505 LAV 201704766 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng. Vì vậy Ngân hàng yêu cầu bà NH; ông Th thanh toán nợ gốc và lãi ở trên là có căn cứ và cần được chấp nhận theo quy định tại Điều 466; Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Đối với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CA 795101 cấp ngày 30/12/2014 diện tích 897,8m² hai bên thỏa thuận giao cho ngân hàng giữ là một hình thức bảo đảm. Sau khi bà Vũ Thị NH; ông Nguyễn Thế Th trả xong số tiền gốc và lãi, thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang phải trả lại bà Vũ Thị NH; ông Nguyễn Thế Th giấy tờ trên là phù hợp.

[5]- Về án phí:

- Bà Vũ Thị NH; ông Nguyễn Thế Th phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- H trả Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468, 470, 317, 318, 319 370, khoản 2 Điều 357, Điều 288 của Bộ luật dân sự năm 2015; Áp dụng khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Buộc bà Vũ Thị NH và ông Nguyễn Thế Th phải có nghĩa vụ liên đới trả ngân hàng Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tổng số tiền 97.591.713 đồng (trong đó nợ gốc 70.000.000 đồng, lãi trong hạn 22.208.130 và lãi quá hạn: 5.383.583 đồng).

Bà Vũ Thị NH và ông Nguyễn Thế Th tiếp tục phải chịu lãi suất đối với số tiền gốc chậm trả, theo lãi suất quá hạn được ghi trong hợp đồng tín dụng số 2505LAV201704766 ngày 06/11/2017 đã ký giữa Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang với bà Vũ Thị NH, kể từ ngày 21/12/2021 cho đến khi trả xong số tiền gốc còn nợ, t_{ong} ứng với thời gian chậm trả.

Sau khi bà Vũ Thị NH; ông Nguyễn Thế Th trả xong số tiền gốc và lãi, thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang trả lại bà Vũ Thị NH; ông Nguyễn Thế Th giấy chứng nhận quyền sử

dụng đất số CA 795101 cấp ngày 30 tháng 12 năm 2014 có diện tích đất là 897.8m² mang tên hộ ông Nguyễn Thế Th.

2. Về án phí: Bà Vũ Thị NH, ông Nguyễn Thế Th phải liên đơn chịu 4.879.000 đồng (Bốn triệu, tám trăm bảy mươi chín nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm:

- H trả Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam Chi Nhánh Hiệp Hòa số tiền tạm ứng án phí 2.000.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2017/0000803 ngày 15/7/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang .

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

4. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND T. Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa,
- CCTHADS huyện Hiệp Hòa,
- Các đương sự,
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thanh Thuận